

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH - TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 114/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Trần Quốc N** - Sinh năm: 1983

Nơi cư trú: 15 BĐ, TDP KC 2, phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

2. Chị **Nguyễn Thị Bích T** - Sinh năm: 1994

Nơi cư trú: Thôn 1, xã HĐ, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Ngày 13 tháng 11 năm 2020 Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh đã tiến hành phiên hòa giải giữa các đương sự và lập biên bản hòa giải, đoàn tụ không thành; biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải, đoàn tụ không thành; biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quốc N và chị Nguyễn Thị Bích T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao cháu Trần Hồ Nhật Ng sinh ngày 25/3/2018 cho anh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành. Anh N không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Quốc N và chị Nguyễn Thị Bích T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Quốc N và chị Nguyễn Thị Bích T mỗi người nộp 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2019/0000891 ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Anh Trần Quốc N và chị Nguyễn Thị Bích T đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Quy định:** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Cam Ranh;
- Chi cục THADS TP Cam Ranh;
- UBND xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận (số 14 ngày 15/01/2018);
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**Trần Quốc Hay**